

Số: /HD-SGD&ĐT

Phú Thọ, ngày tháng năm 2026

HƯỚNG DẪN

Tuyển sinh vào lớp 10 Trung học phổ thông, Giáo dục thường xuyên Năm học 2026-2027

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GD&ĐT về ban hành Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (PT DTNT);

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên (GDTX);

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên (GDNN-GDTX);

Căn cứ Văn bản số 621/BGDĐT-GDPT ngày 05/02/2026 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường quản lý, chỉ đạo công tác tuyển sinh mầm non, tuyển sinh đầu cấp tiểu học, trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông năm học 2026-2027;

Thực hiện Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND tỉnh Phú Thọ về phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 6 trường Phổ thông dân tộc nội trú, lớp 10 Trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm học 2026-2027,

Sở GDĐT hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 các trường THPT, các trường PT DTNT, trường phổ thông có cấp THPT (gọi chung là trường THPT), các trung tâm GDTX, GDNN-GDTX, Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp tỉnh (gọi chung là Trung tâm) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

I. Mục đích

- Góp phần thực hiện tốt mục tiêu giáo dục: Nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các cơ sở giáo dục.
- Đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương; bảo đảm thực hiện tốt công tác phân luồng sau THCS.
- Thông qua kết quả tuyển sinh, đánh giá chất lượng đầu ra cấp THCS góp phần nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục.

II. Yêu cầu

- Thực hiện tuyển sinh vào lớp 10 THPT, GDTX năm học 2026-2027 trên địa bàn tỉnh bảo đảm nghiêm túc, khách quan, công bằng theo đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.
- Phương thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, điểm chuẩn xét tuyển được công bố công khai, kịp thời. Hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh.

B. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. Chỉ tiêu tuyển sinh

Theo Quyết định của Giám đốc Sở GDĐT.

II. Phương thức tuyển sinh: Thi tuyển (Áp dụng đối với tất cả các thí sinh không thuộc diện tuyển thẳng và các thí sinh dự tuyển vào trường THPT ngoài công lập theo hình thức thi tuyển).

III. Thời gian, địa điểm tổ chức thi, lịch thi, thời gian hoàn thành tuyển sinh

1. Thời gian tổ chức thi, lịch thi

- Đối với các bài thi môn chung (Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh):
- + Thời gian: Từ ngày **01/6/2026 đến 02/6/2026**.
- + Lịch thi:

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
01/6/2026	Sáng	Ngữ văn	08 giờ 00	08 giờ 05	120 phút
	Chiều	Tiếng Anh	14 giờ 00	14 giờ 05	60 phút
02/6/2026	Sáng	Toán	08 giờ 00	08 giờ 05	120 phút

- Đối với các bài thi môn chuyên:
- + Thời gian: Ngày **03/6/2026**.

+ Lịch thi:

Ngày thi	Buổi thi	Môn thi	Giờ phát đề cho thí sinh	Giờ bắt đầu làm bài	Thời gian làm bài
03/6/2026	Sáng	Môn chuyên	08 giờ 00	08 giờ 05	150 phút

2. Địa điểm thi

- Học sinh có nguyện vọng dự tuyển vào một trong ba trường THPT chuyên thì địa điểm thi tất cả các bài thi môn chung, môn chuyên tại trường THPT chuyên đã đăng ký nguyện vọng tuyển sinh.

- Học sinh có nguyện vọng dự tuyển vào một trong các trường PT DTNT thì địa điểm thi tại trường PT DTNT đã đăng ký nguyện vọng tuyển sinh, trừ các điểm thi ghép của các trường PT DTNT theo **Phụ lục 03-TS10**.

- Đối với các học sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào các trường THPT công lập không chuyên hoặc THPT ngoài công lập hoặc Trung tâm (không có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào trường THPT chuyên và trường PT DTNT) thì địa điểm thi tại trường THPT công lập không chuyên có nguyện vọng ưu tiên cao nhất. Trường hợp học sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào các trường THPT ngoài công lập và các Trung tâm, địa điểm thi do sở GDĐT quyết định.

3. Thời gian hoàn thành công tác tuyển sinh: Trước ngày 31/7/2026.

IV. Đăng kí dự tuyển

1. Hình thức đăng ký dự tuyển

Đăng ký dự tuyển trực tuyến trên phần mềm tuyển sinh. Trường hợp thí sinh không có dữ liệu điểm trên hệ thống tuyển sinh: Nộp đơn đăng ký dự tuyển (theo **Mẫu 01**) trực tiếp tại trường THPT, Trung tâm đăng ký.

(Sở GDĐT sẽ có tập huấn, hướng dẫn cụ thể về việc đăng ký dự tuyển).

2. Hồ sơ dự tuyển

Sau khi có thông báo trúng tuyển, thí sinh nộp hồ sơ theo quy định cho trường THPT, Trung tâm nơi trúng tuyển để nhà trường đối chiếu và lưu hồ sơ học sinh theo quy định; thí sinh phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của thông tin cá nhân, kết quả học tập, đối tượng tuyển sinh, đối tượng ưu tiên, khuyến khích, tuyển thẳng (nếu có),... khi đã đăng ký trực tuyến; trong trường hợp có sai sót giữa hồ sơ đăng ký trực tuyến và hồ sơ gốc, các nhà trường sẽ căn cứ vào hồ sơ gốc để xác nhận kết quả trúng tuyển của học sinh.

Hồ sơ đăng ký của thí sinh bao gồm:

- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS/quyết định công nhận tốt nghiệp THCS trong năm dự tuyển do cơ sở giáo dục nơi học sinh học lớp 9 cấp;

- Học bạ cấp THCS (bản chính);
- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có);
- Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú (đối với học sinh đăng ký vào các trường PT DTNT);
- Giấy xác nhận do UBND xã, phường cấp (đối với người học đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước) không trong thời gian thi hành án phạt tù; cải tạo không giam giữ hoặc vi phạm pháp luật.

3. Các nguyện vọng đăng ký dự tuyển

- Học sinh dự tuyển vào lớp 10 THPT được đăng ký các nguyện vọng như sau:
 - + Thí sinh được đăng ký tuyển sinh vào một lớp chuyên của một trong ba trường: THPT chuyên Hùng Vương, THPT chuyên Vĩnh Phúc, THPT chuyên Hoàng Văn Thụ nếu đủ điều kiện.
 - + Thí sinh được đăng ký tuyển sinh vào một trường PT DTNT có cấp THPT trên địa bàn tỉnh nếu đủ điều kiện.
 - + Từ nguyện vọng 1 đến nguyện vọng 5: Mỗi thí sinh được đăng ký tối đa 02 (hai) nguyện vọng dự tuyển vào 02 (hai) trường THPT công lập không chuyên và tối đa 02 (hai) nguyện vọng dự tuyển vào 02 (hai) trường THPT ngoài công lập trên địa bàn tỉnh và 01 (một) nguyện vọng vào trung tâm GDTX, GDNN-GDTX. Thí sinh không được thay đổi nguyện vọng sau khi kết thúc thời điểm đăng ký theo quy định.
- Học sinh đăng ký dự tuyển và xét trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên trường THPT chuyên, PT DTNT và thứ tự ưu tiên các nguyện vọng. Học sinh trúng tuyển ở nguyện vọng trước thì không được xét ở các nguyện vọng sau.

V. Chế độ ưu tiên, khuyến khích

1. Cộng điểm ưu tiên

- Cộng 2,0 điểm vào tổng điểm xét tuyển cho một trong các đối tượng: Con liệt sĩ; Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.
- Cộng 1,5 điểm vào tổng điểm xét tuyển cho một trong các đối tượng: Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Con thương binh mất sức lao động dưới 81%; Con bệnh binh

mất sức lao động dưới 81%; Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

- Cộng 1,0 điểm vào tổng điểm xét tuyển cho một trong các đối tượng: Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; Người dân tộc thiểu số; Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cấp có thẩm quyền.

2. Cộng điểm khuyến khích

- Đối tượng: Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh các cuộc thi có tổ chức trên quy mô toàn quốc theo quy định (bao gồm: Cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học; Hội thi Giai điệu tuổi hồng; Cuộc thi học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp (SV.STARUP); Hội khoẻ Phù Đổng toàn quốc; Giải thể thao học sinh phổ thông toàn quốc).

- Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

Lưu ý:

- Trường hợp thí sinh có nhiều hơn một loại ưu tiên, khuyến khích, chỉ được hưởng loại ưu tiên, khuyến khích cao nhất;

- Trường hợp thí sinh đoạt nhiều giải khác nhau trong các cuộc thi chỉ được hưởng một mức cộng điểm của giải cao nhất;

- Chế độ ưu tiên, khuyến khích không thực hiện cho nguyện vọng thí sinh đăng kí dự thi vào lớp 10 các trường THPT chuyên.

C. TỔ CHỨC TUYỂN SINH

I. Tuyển sinh lớp 10 THPT công lập không chuyên

1. Đối tượng

Học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) đã tốt nghiệp THCS tại tỉnh Phú Thọ hoặc tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác với điều kiện học sinh hoặc cha (mẹ) học sinh có nơi thường trú tại tỉnh Phú Thọ; trong độ tuổi theo quy định hiện hành của Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Những trường hợp khác do Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

2. Tuyển thẳng

Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại phần C mục I/1 và thuộc một trong các đối tượng sau:

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú cấp THCS.

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh khuyết tật.
- Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia các Cuộc thi theo hướng dẫn tại phần B mục V/2. Học sinh thuộc đối tượng này được đăng kí nguyện vọng để xét tuyển thẳng vào 01 trường THPT gần nhất (tính từ nơi thí sinh đăng kí thường trú).
- Học sinh THCS đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

3. Thi tuyển

3.1. Bài thi, hình thức thi, thời gian làm bài thi

- Thí sinh dự thi thực hiện thi ba (03) bài thi: bài thi môn Toán, bài thi môn Ngữ văn và bài thi môn Tiếng Anh.
- *Bài thi môn Toán*: thi theo hình thức tự luận kết hợp với trắc nghiệm (phần thi trắc nghiệm chiếm 30%, phần thi tự luận chiếm 70% tổng số điểm bài thi), thí sinh làm bài trên tờ giấy thi; thời gian làm bài 120 phút.
- *Bài thi môn Ngữ văn*: thi theo hình thức tự luận, thí sinh làm bài trên tờ giấy thi; thời gian làm bài 120 phút.
- *Bài thi môn Tiếng Anh*: thi theo hình thức trắc nghiệm; thời gian làm bài 60 phút
- Bài thi được chấm theo thang điểm 10, lấy đến chữ số thập phân thứ hai.

3.2. Phạm vi kiến thức

Nội dung thi nằm trong chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS, chủ yếu là lớp 9.

(Theo văn bản số 2003/SGD&ĐT-GDTrH ngày 04/11/2025 của Sở GDĐT về việc ban hành cấu trúc đề thi và đề tham khảo Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027; số 501/SGD&ĐT-GDTrH ngày 13/02/2026 của Sở GDĐT về việc ban hành cấu trúc đề thi, đề tham khảo môn Tiếng Anh phục vụ Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027).

3.3. Điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển

a) Điểm xét tuyển

- *Điểm xét tuyển (ĐXT)* được tính theo công thức:

ĐXT = Điểm bài thi môn Toán + Điểm bài thi môn Ngữ văn + Điểm bài thi môn Tiếng Anh + Điểm ưu tiên (nếu có) + Điểm khuyến khích (nếu có).

b) Nguyên tắc xét tuyển

- Điều kiện để thí sinh được tham gia xét tuyển: Có đủ ba (03) bài thi theo quy định; điểm mỗi bài thi phải lớn hơn 0,5 điểm.
- Thí sinh trúng tuyển nguyện vọng THPT ưu tiên trước đó thì không được xét tuyển các nguyện vọng sau;

Thí sinh không trúng tuyển nguyện vọng THPT trước được xét tuyển ở các nguyện vọng THPT tiếp theo nhưng phải có **ĐXT cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển của trường đăng ký ít nhất 1,0 điểm** (chỉ áp dụng cho các nguyện vọng đăng ký xét tuyển vào các trường THPT công lập không chuyên).

- Sau khi có kết quả thi, Hội đồng tuyển sinh các trường THPT thực hiện tuyển sinh theo chỉ tiêu được giao (sau khi trừ đi số thí sinh trúng tuyển theo diện tuyển thẳng) và theo ĐXT từ cao xuống thấp trình Sở GDĐT phê duyệt kết quả.

- Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà nhiều thí sinh có ĐXT bằng nhau thì xét theo thứ tự ưu tiên như sau: Kết quả học tập cả năm học lớp 9 cao hơn; kết quả rèn luyện cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình hai môn Toán, Ngữ văn cả năm lớp 9 cao hơn; kết quả học tập cả năm học lớp 8 cao hơn; Kết quả rèn luyện cả năm học lớp 8 cao hơn; có tổng điểm trung bình hai môn Toán, Ngữ văn cả năm lớp 8 cao hơn; kết quả học tập cả năm học lớp 7 cao hơn; Kết quả rèn luyện cả năm học lớp 7 cao hơn; có tổng điểm trung bình hai môn Toán, Ngữ văn cả năm lớp 7 cao hơn; kết quả học tập cả năm học lớp 6 cao hơn; Kết quả rèn luyện cả năm học lớp 6 cao hơn; có tổng điểm trung bình hai môn Toán, Ngữ văn cả năm lớp 6 cao hơn. Sau khi xét hết các tiêu chí nêu trên mà vẫn còn các thí sinh có tiêu chí cuối bằng nhau thì lấy trúng tuyển hết những thí sinh này.

- Sau khi có kết quả trúng tuyển, các trường còn thiếu chỉ tiêu báo cáo Sở GDĐT xem xét quyết định.

II. Tuyển sinh lớp 10 các trường PT DTNT

(Riêng các lớp phổ thông không hưởng chính sách học sinh dân tộc nội trú của trường PT DTNT THCS&THPT Ngọc Sơn thực hiện tuyển sinh theo hướng dẫn tại phần C mục I).

1. Điều kiện dự tuyển

Thí sinh thuộc đối tượng được quy định tại phần C mục I/1 và thuộc một trong các đối tượng sau:

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú 36 tháng liên tục trở lên (tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh) tại: thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn; xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã khu vực I, II, III trên địa bàn tỉnh Phú Thọ theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định của cấp có thẩm quyền.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú 36 tháng liên tục trở lên (tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh) tại các thôn đặc biệt khó khăn, xã đặc biệt khó khăn (xã khu vực III) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ theo quy định của cấp có thẩm quyền (các trường phổ thông dân tộc nội trú được tuyển không quá 10% học sinh người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm).

2. Địa bàn tuyển sinh: Trên toàn tỉnh

3. Tuyển thẳng

Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh quy định tại phần C mục II/1 và thuộc một trong các đối tượng sau:

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định của cấp có thẩm quyền;
- Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia các Cuộc thi theo hướng dẫn tại phần B mục V/2.

4. Thi tuyển

Thực hiện như hướng dẫn tại phần C mục I/3.

Thí sinh đã trúng tuyển vào trường PT DTNT sẽ không được tham gia xét tuyển vào trường THPT công lập trong tỉnh.

III. Tuyển sinh lớp 10 các trường THPT chuyên

1. Điều kiện dự tuyển

Thí sinh thuộc đối tượng được quy định tại mục 1.1 phần III; đồng thời có kết quả rèn luyện và học tập cả năm học lớp 9 từ Khá trở lên.

2. Bài thi, phạm vi kiến thức, hình thức thi, thời gian làm bài thi

a) Bài thi:

Thí sinh làm 04 bài thi gồm: 03 bài thi môn Toán, môn Ngữ văn, môn Tiếng Anh (*theo lịch và đề chung như thí sinh dự thi THPT không chuyên*) và 01 bài thi dành cho môn chuyên, cụ thể:

- Lớp chuyên Toán: bài thi môn Toán;
- Lớp chuyên Ngữ văn: bài thi môn Ngữ văn;
- Lớp chuyên Tiếng Anh: bài thi môn Tiếng Anh;
- Lớp chuyên Tin học: bài thi môn Tin học hoặc bài thi môn Toán;
- Lớp chuyên Vật lý: bài thi môn Khoa học tự nhiên 1 (phân môn Vật lý);
- Lớp chuyên Hóa học: bài thi môn Khoa học tự nhiên 2 (phân môn Hoá học);
- Lớp chuyên Sinh học: bài thi môn Khoa học tự nhiên 3 (phân môn Sinh học);
- Lớp chuyên Lịch sử: bài thi môn Lịch sử và Địa lí 1 (phân môn Lịch sử);
- Lớp chuyên Địa lí: bài thi môn Lịch sử và Địa lí 2 (phân môn Địa lí);
- Lớp chuyên Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Tiếng Hàn Quốc (đối với trường THPT chuyên Hùng Vương), lớp chuyên Tiếng Pháp, chuyên Tiếng Nhật (đối với trường THPT chuyên Vĩnh Phúc): bài thi môn Tiếng Anh (thi chung đề với đề chuyên Tiếng Anh).

- Lớp chuyên Tiếng Pháp, Tiếng Nga, Tiếng Trung Quốc (đối với trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ): bài thi môn Tiếng Anh (*thi chung đề với đề chuyên Tiếng Anh*) hoặc bài thi môn Toán.

b) Phạm vi kiến thức môn chuyên: nằm trong chương trình THCS, có nội dung phân hóa, nâng cao.

(Theo văn bản số 2003/SGD&ĐT-GDTrH ngày 04/11/2025 của Sở GDĐT).

c) Hình thức thi môn chuyên:

Đối với bài thi môn chuyên, hình thức thi cụ thể như sau:

- Bài thi môn Tin học: thi thực hành trên máy tính;
- Bài thi môn Tiếng Anh: theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (gồm các kĩ năng Nghe, Đọc, Viết và Từ vựng - Ngữ pháp);
- Bài thi các môn chuyên còn lại: thi theo hình thức tự luận.
- Bài thi được chấm theo thang điểm 10, lấy đến chữ số thập phân thứ hai.

d) Thời gian làm bài thi môn chuyên: 150 phút.

3. Điểm xét tuyển

Điểm xét tuyển (ĐXT): Là tổng điểm của bốn (04) bài thi (đã tính hệ số).
Cụ thể:

- Điểm của bài thi môn chuyên được tính hệ số 3, điểm ba (03) bài thi theo đề thi chung (bài thi môn Toán, bài thi môn Ngữ văn, bài thi môn Tiếng Anh) tính hệ số 1.

- $\text{ĐXT} = \text{Điểm bài thi môn Toán} + \text{Điểm bài thi môn Ngữ văn} + \text{Điểm bài thi môn Tiếng Anh} + 3 \times \text{Điểm môn chuyên}$.

- ĐXT được tính riêng cho từng môn chuyên của từng trường THPT chuyên.

4. Điều kiện xét tuyển

Chỉ xét tuyển các thí sinh có đủ các điều kiện sau:

- Có đủ các bài thi theo quy định;
- Điểm mỗi bài thi chung (bài thi môn Toán, bài thi môn Ngữ văn, bài thi môn Tiếng Anh) từ 2,0 trở lên; điểm bài thi môn chuyên từ 3,0 trở lên.

5. Nguyên tắc xét tuyển

Căn cứ danh sách thí sinh đủ điều kiện xét trúng tuyển, lấy trúng tuyển theo ĐXTC từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao cho từng lớp chuyên của từng trường THPT chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có ĐXTC bằng nhau thì tiếp tục lấy trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm bài thi môn chuyên đăng kí dự thi cao hơn; đạt giải và có điểm thi trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi văn hóa lớp 9 THCS cấp tỉnh cao hơn; có

điểm trung bình cả năm học lớp 9 đối với môn chuyên đăng kí dự thi cao hơn; kết quả học tập cả năm học lớp 9 cao hơn; kết quả rèn luyện cả năm học lớp 9 cao hơn; có tổng điểm trung bình hai môn Toán, Ngữ văn cả năm lớp 9 cao hơn.

Thí sinh đã trúng tuyển vào trường THPT chuyên sẽ không được tham gia xét tuyển vào trường PT DTNT có cấp THPT và THPT công lập không chuyên trong tỉnh.

IV. Tuyển sinh lớp 10 THPT ngoài công lập

1. Đối tượng tuyển sinh

Thí sinh thuộc đối tượng được quy định tại phần C mục I/1.

2. Tuyển thẳng

Thực hiện như hướng dẫn tại phần C mục I/2.

3. Phương thức tuyển sinh

Các trường THPT ngoài công lập xây dựng kế hoạch tuyển sinh, trình Sở GDĐT phê duyệt, trong đó có thể lựa chọn 01 (một) trong 03 (ba) phương thức tuyển sinh sau:

- Thi tuyển: Thực hiện kỳ thi chung với kỳ thi tuyển sinh vào các trường THPT công lập không chuyên của tỉnh.

- Xét tuyển: Căn cứ kết quả rèn luyện, học tập của học sinh ở cấp THCS để tổ chức xét tuyển; có thể thực hiện khảo sát năng lực học sinh thông qua bài kiểm tra đánh giá năng lực (giao nhà trường chủ động trong công tác tổ chức, thực hiện đảm bảo công bằng, khách quan, đúng qui định) kết hợp kết quả rèn luyện, học tập của học sinh ở cấp THCS để tổ chức xét tuyển.

+ Quy đổi kết quả học tập và rèn luyện; tính điểm học tập và rèn luyện:

Kết quả học tập và rèn luyện các năm học cấp THCS được quy đổi ra điểm số như sau:

Quy đổi kết quả học tập		Quy đổi kết quả rèn luyện	
Kết quả học tập cuối năm học	Điểm quy đổi	Kết quả rèn luyện cuối năm học	Điểm quy đổi
Mức Tốt	3 điểm	Mức Tốt	3 điểm
Mức Khá	2 điểm	Mức Khá	2 điểm
Mức Đạt	1 điểm	Mức Đạt	1 điểm

Điểm học tập và rèn luyện từng năm học: Là tổng của điểm quy đổi kết quả học tập và điểm quy đổi kết quả rèn luyện trong năm học đó.

+ **Điểm xét tuyển (ĐXT)** = ĐktdgNL + Đ1 + Đ2 + Đ3 + Đ4 + ĐUT + ĐKK.

Trong đó: ĐktdgNL là điểm bài kiểm tra đánh giá năng lực (nếu có) **theo thang điểm 20**; Đ1, Đ2, Đ3, Đ4 lần lượt là Điểm học tập và rèn luyện của lớp 6,

lớp 7, lớp 8, lớp 9 (nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó); ĐUT, ĐKK lần lượt là điểm ưu tiên, điểm khuyến khích (nếu có).

- Xét tuyển kết hợp thi tuyển: Kết hợp kết quả thi tuyển Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 và kết quả rèn luyện, học tập của học sinh ở cấp THCS để tổ chức xét tuyển như sau:

Điểm xét tuyển (ĐXT) = ĐV + ĐT + ĐA + Đ1 + Đ2 + Đ3 + Đ4 + ĐUT + ĐKK.

Trong đó: ĐV, ĐT, ĐA lần lượt là điểm thi các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh chung; Đ1, Đ2, Đ3, Đ4 lần lượt là Điểm học tập và rèn luyện của lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9 (theo nguyên tắc quy đổi kết quả học tập và rèn luyện như phân xét tuyển); ĐUT, ĐKK lần lượt là điểm ưu tiên, điểm khuyến khích (nếu có).

4. Điều kiện xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển

- Đối với phương thức tuyển sinh theo hình thức thi tuyển, xét tuyển kết hợp với thi tuyển: Thực hiện như hướng dẫn tại phần C mục I/3.

- Đối với phương thức tuyển sinh theo hình thức xét tuyển: Nhà trường xây dựng cụ thể trong kế hoạch tuyển sinh, trình Sở GDĐT phê duyệt trước ngày 15/4/2026.

V. Tuyển sinh lớp 10 Chương trình GDTX cấp THPT

1. Đối tượng tuyển sinh

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS tại tỉnh Phú Thọ hoặc có nơi thường trú tại tỉnh Phú Thọ với điều kiện tốt nghiệp THCS tại tỉnh khác, có nhu cầu học chương trình GDTX cấp THPT và có đủ hồ sơ hợp lệ. Những trường hợp khác do Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

- Những người tốt nghiệp THCS trước năm học 2025-2026 phải có xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú (hoặc nơi làm việc) về việc chấp hành chính sách và pháp luật của Nhà nước trong thời gian không đi học.

2. Tuyển thẳng

Đối tượng thuộc diện tuyển thẳng vào trường THPT được tuyển thẳng vào học tại các trung tâm GDTX, các trung tâm GDNN-GDTX theo nguyện vọng của thí sinh.

3. Phương thức tuyển sinh

Các Trung tâm thực hiện tuyển sinh theo các phương thức sau:

a) Xét tuyển kết hợp thi tuyển (tuyển sinh đợt 1)

Áp dụng với thí sinh tham gia Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 của tỉnh Phú Thọ: Việc xét tuyển căn cứ kết quả điểm thi các môn Ngữ văn và Toán trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và kết quả học tập/học lực, rèn luyện/hành kiểm (*gọi chung là kết quả học tập, kết quả rèn luyện*) các năm học THCS của học sinh.

b) Xét tuyển (tuyển sinh đợt 2)

Áp dụng với các đối tượng còn lại (học sinh không tham gia Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 của tỉnh Phú Thọ; học sinh tham dự kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 ở tỉnh/thành phố khác; học sinh tốt nghiệp THCS và thường trú ở ngoài tỉnh Phú Thọ; người tốt nghiệp THCS từ năm 2025 trở về trước,...): Việc xét tuyển căn cứ kết quả học tập, kết quả rèn luyện các năm học THCS của người học.

4. Nguyên tắc xét tuyển

a) Quy đổi kết quả học tập, kết quả rèn luyện

Kết quả học tập, kết quả rèn luyện các năm học cấp THCS được quy đổi ra điểm số như sau:

Quy đổi kết quả học tập		Quy đổi kết quả rèn luyện	
<i>Kết quả học tập cuối năm học</i>	<i>Điểm quy đổi</i>	<i>Kết quả rèn luyện cuối năm học</i>	<i>Điểm quy đổi</i>
Tốt/Giỏi	3 điểm	Tốt/Tốt	3 điểm
Khá/Khá	2 điểm	Khá/Khá	2 điểm
Đạt/Trung bình	1 điểm	Đạt/Trung bình	1 điểm

b) Điểm học tập và rèn luyện từng năm học (Đ): Là tổng điểm quy đổi kết quả học tập và kết quả rèn luyện của năm học đó.

c) Điểm xét tuyển (ĐXT)

* Đối với thí sinh tham gia Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2026-2027 của tỉnh Phú Thọ, ĐXT được tính như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{Đ}_V + \text{Đ}_T + \text{Đ}_1 + \text{Đ}_2 + \text{Đ}_3 + \text{Đ}_4 + \text{Đ}_{UT} + \text{Đ}_{KK}$$

Trong đó:

- Đ_V , Đ_T lần lượt là điểm thi các môn Ngữ văn, Toán.
- Đ_1 , Đ_2 , Đ_3 , Đ_4 lần lượt là điểm học tập và rèn luyện của các năm học THCS, nếu lưu ban lớp nào thì lấy kết quả học lại của lớp đó.
- Đ_{UT} , Đ_{KK} lần lượt là điểm ưu tiên, điểm khuyến khích (*nếu có*). Theo hướng dẫn hướng dẫn tại Phần B mục V.

Điều kiện xét tuyển: Thí sinh có đủ hồ sơ đăng ký dự tuyển theo quy định; thi đủ và có điểm bài thi môn Toán, Ngữ văn; không có bài thi nào bị điểm 0 (không); không vi phạm quy chế thi.

* Đối với các đối tượng còn lại, ĐXT được tính như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{Đ}_1 + \text{Đ}_2 + \text{Đ}_3 + \text{Đ}_4 + \text{Đ}_{UT} + \text{Đ}_{KK}$$

d) Nguyên tắc xét tuyển

Xét tuyển từ điểm cao đến điểm thấp của ĐXT cho đủ chỉ tiêu được giao.

Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng mà có nhiều thí sinh có ĐXT bằng nhau thì xét tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

- Tổng điểm trung bình môn cả năm lớp 9 của môn Ngữ văn và Toán cao hơn.
- Tổng điểm trung bình môn cả năm lớp 8 của môn Ngữ văn và Toán cao hơn.
- Tổng điểm trung bình môn cả năm lớp 7 của môn Ngữ văn và Toán cao hơn.
- Tổng điểm trung bình môn cả năm lớp 6 của môn Ngữ văn và Toán cao hơn.

Đối với học sinh tốt nghiệp THCS và thường trú ở ngoài tỉnh Phú Thọ có nhu cầu học chương trình GDTX cấp THPT tại tỉnh Phú Thọ, Trung tâm xét tuyển nếu còn chỉ tiêu tuyển sinh được giao.

5. Hồ sơ của Trung tâm

(1) Tờ trình về việc đề nghị duyệt tuyển sinh vào lớp 10 Chương trình GDTX cấp THPT năm học 2026-2027.

(2) Danh sách trúng tuyển vào lớp 10 Chương trình GDTX cấp THPT năm học 2026-2027 (*theo từng diện xét tuyển*): Cỡ giấy A4 khổ ngang, phông chữ Times New Roman, cỡ chữ tối thiểu 12 pt. In trên 01 mặt, in thành 02 bản.

(3) Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 của Trung tâm có đủ chữ ký của các thành viên Hội đồng và đóng dấu của Trung tâm.

(4) Danh sách đăng ký dự tuyển (*riêng theo từng diện xét tuyển*) và kết quả xét tuyển được in ra từ phần mềm quản lý tuyển sinh của Sở GDĐT đã sắp xếp theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp.

D. KINH PHÍ TUYỂN SINH

Thực hiện theo các quy định hiện hành

E. THÀNH LẬP CÁC HỘI ĐỒNG

I. Hội đồng tuyển sinh

1. Thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS)

Mỗi đơn vị trường THPT, trường PT DTNT, Trung tâm thành lập một HĐTS, thành phần gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng nhà trường/Giám đốc Trung tâm (trường hợp đặc biệt phải báo cáo Giám đốc Sở GDĐT).

- Các Phó Chủ tịch Hội đồng là các Phó Hiệu trưởng nhà trường/Phó Giám đốc Trung tâm/Tổ trưởng chuyên môn.

- Các thành viên gồm: Bí thư Đoàn Thanh niên, Thư ký Hội đồng sư phạm, Tổ trưởng chuyên môn, Trưởng phòng Trung tâm, giáo viên.

- Giám đốc Sở GDĐT uỷ quyền cho Hiệu trưởng nhà trường/Giám đốc Trung tâm ban hành Quyết định thành lập HĐTS của đơn vị mình.

2. Nhiệm vụ của HĐTS

2.1. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, báo cáo Sở GDĐT. Thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh để phụ huynh, thí sinh được biết (trên Website của đơn vị và trên email của ngành Giáo dục để thông báo đến các trường THCS, Ủy ban nhân dân cấp xã trong toàn tỉnh); cập nhật kế hoạch tuyển sinh trên phần mềm tuyển sinh theo lịch tại **Phụ lục 02-TS10**.

2.2. Rà soát, kiểm tra thông tin hồ sơ của thí sinh và hoàn thiện dữ liệu thí sinh đăng ký dự thi.

2.3. Hoàn thiện hồ sơ của HĐTS theo quy định. Chủ tịch HĐTS chịu trách nhiệm về tính chính xác và thống nhất của các thông tin trong hồ sơ báo cáo Sở GDĐT.

2.4. Thực hiện các nhiệm vụ của công tác tuyển sinh, trừ các nhiệm vụ của Hội đồng Coi thi, Chấm thi và Phúc khảo bài thi.

2.5. Khi thực hiện tuyển sinh, trường hợp thí sinh không nhập học phải tuyển bổ sung, HĐTS họp để xóa tên thí sinh không nhập học trong danh sách cũ và lập danh sách tuyển sinh bổ sung. Khi duyệt bổ sung phải đem theo danh sách thí sinh đề nghị xóa tên và danh sách đề nghị bổ sung, biên bản xét duyệt của HĐTS có đầy đủ chữ ký của các thành viên trong Hội đồng, biên bản phải kèm theo danh sách ghi rõ số báo danh, họ tên thí sinh không nhập học và số báo danh, họ tên thí sinh mới được tuyển bổ sung.

3. Hồ sơ của mỗi HĐTS gồm

- Các quyết định, phân công nhiệm vụ, biên bản làm việc, niêm yết, thông báo của HĐTS.

- Danh sách thí sinh trúng tuyển: Theo thứ tự điểm xét tuyển (ĐXT) từ cao xuống thấp; theo đơn vị lớp đối với các trường THPT Chuyên.

- Các hồ sơ khác theo quy định, hướng dẫn.

4. Sử dụng con dấu: HĐTS sử dụng con dấu của nhà trường.

II. Hội đồng Coi thi

Giám đốc Sở GDĐT ban hành quyết định thành lập các Hội đồng Coi thi, Sở GDĐT sẽ có hướng dẫn chi tiết về thành lập Hội đồng Coi thi và công tác coi thi.

III. Hội đồng Ra đề thi và In sao đề thi, Hội đồng Chấm thi, Hội đồng Phúc khảo bài thi

Sở GDĐT thành lập Hội đồng Ra đề thi và In sao đề thi, Hội đồng Chấm thi, Hội đồng Phúc khảo bài thi để thực hiện các khâu của Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10.

Sở GDĐT thành lập Hội đồng duyệt kết quả tuyển sinh vào lớp 10 THPT, GDTX năm học 2026-2027.

G. LỊCH LÀM VIỆC CỦA KỲ THI

Thực hiện theo **Phụ lục 01-TS10** và **Phụ lục 02-TS10**. Riêng đối với các Trung tâm Sở GDĐT sẽ có thông báo sau.

H. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Sở GDĐT

- Giao phòng Giáo dục Trung học phối hợp với các phòng liên quan của Sở GDĐT tổ chức thực hiện và hướng dẫn các đơn vị, nhà trường thực hiện công tác tuyển sinh.

- Giao phòng GDTX phối hợp với các phòng liên quan của Sở GDĐT hướng dẫn các Trung tâm thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 Chương trình GDTX cấp THPT; thông báo thời gian, địa điểm duyệt kết quả tuyển sinh; lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định.

- Giao phòng Quản lý chất lượng chủ trì, phối hợp với phòng Giáo dục Trung học, phòng GDTX hướng dẫn các đơn vị, nhà trường về việc tổ chức dạy học bảo đảm hoàn thành chương trình môn học, cấp giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc quyết định công nhận tốt nghiệp cho học sinh và hoàn thành duyệt kết quả xét tốt nghiệp THCS trước ngày 11/5/2026.

- Giao phòng Kế hoạch Tài chính chủ trì, hướng dẫn các nội dung về kinh phí thực hiện tuyển sinh vào lớp 10 THPT, vào lớp 10 Chương trình GDTX cấp THPT.

- Kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác tuyển sinh của Ủy ban nhân cấp xã, các trường THPT, PT DTNT, THCS, Trung tâm trên phạm vi toàn tỉnh.

- Số điện thoại trực về công tác tuyển sinh:

- + Đối với công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT: Ông Hoàng Minh Tuấn, Trưởng phòng Giáo dục Trung học, ĐT: 0916223382; ông Nguyễn Duy Tiến, Phó trưởng phòng Giáo dục Trung học, ĐT: 0989886698; bà Dương Thị Bích Thủy, Phó trưởng phòng Giáo dục Trung học, ĐT: 0979434678.

- + Đối với công tác tuyển sinh vào lớp 10 Chương trình GDTX cấp THPT: Ông Trần Văn An, Trưởng phòng Giáo dục thường xuyên, ĐT: 0988631084; ông Nguyễn Mạnh Hùng, chuyên viên phòng Giáo dục thường xuyên, ĐT: 0988401561.

II. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Căn cứ HDTS vào lớp 10 THPT của Sở GDĐT, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các trường có cấp THCS (gọi chung là các trường THCS) trên địa bàn thực hiện nhiệm vụ trong Lịch làm việc quy định tại **Phụ lục 01-TS10** và các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức họp Hiệu trưởng các trường THCS phổ biến nội dung HDTS vào lớp 10 THPT của Sở GDĐT, thực hiện xong trước ngày 30/3/2026.

- Chỉ đạo các trường THCS thực hiện các nội dung:

+ Tuyên truyền, quán triệt quy chế, kế hoạch tuyển sinh của Sở GDĐT, các trường THPT.

+ Chịu trách nhiệm hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ và tính chính xác trong hồ sơ của học sinh đăng ký dự thi của học sinh.

+ Tổ chức họp phụ huynh học sinh lớp 9 xong trước ngày 08/4/2026 để thông báo, hướng dẫn các nội dung liên quan trong HDTS vào lớp 10 THPT của Sở GDĐT để phụ huynh học sinh nắm rõ và thực hiện.

+ Niêm yết công khai HDTS vào lớp 10 THPT của Sở GDĐT (cùng các phụ lục) để cán bộ, giáo viên, học sinh biết và thực hiện.

+ Hướng dẫn học sinh ôn tập các môn thi tuyển sinh bám sát phạm vi kiến thức đã được Sở công bố, tuyệt đối không gây áp lực cho học sinh.

+ Nghiêm cấm việc can thiệp, tác động hoặc gây áp lực để học sinh phải đăng ký nguyện vọng tuyển sinh mà học sinh không mong muốn.

- Phối hợp với phụ huynh học sinh hướng dẫn học sinh đăng ký nguyện vọng học tiếp sau tốt nghiệp THCS phù hợp năng lực và điều kiện của học sinh.

Hiệu trưởng các trường THCS có trách nhiệm chỉ đạo cán bộ, giáo viên hướng dẫn, hỗ trợ học sinh trong quá trình đăng ký dự thi; rà soát tất cả các thông tin của học sinh trong quá trình đăng ký, đặc biệt các thông tin liên quan đến kết quả giáo dục, các thông tin và minh chứng về chế độ ưu tiên, khuyến khích, tuyển thẳng, điều kiện dự thi vào các trường chuyên biệt (THPT chuyên, PT DTNT),...

- Thực hiện công tác xét tốt nghiệp THCS, hoàn thiện hồ sơ cho học sinh (kể cả học sinh được công nhận tốt nghiệp và học sinh chưa được công nhận tốt nghiệp), trả hồ sơ cho 100% học sinh được tốt nghiệp THCS đúng quy định trong Lịch làm việc tại **Phụ lục 01-TS10**.

2. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên của các trường THCS theo quy định.

III. Các trường có cấp THPT, các Trung tâm

1. Xây dựng Kế hoạch tuyển sinh lớp 10 và các tổ hợp môn lựa chọn, chuyên đề học tập đối với lớp 10 năm học 2026-2027 đảm bảo phù hợp với điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của đơn vị. Công bố công khai, rộng rãi kế hoạch tuyển sinh của trường đến các trường THCS; học sinh và phụ huynh học sinh của nhà trường tới học sinh, phụ huynh để biết, đăng ký dự tuyển. Thực hiện các công việc trong Lịch làm việc quy định tại **Phụ lục 02-TS10**.

2. Nhập trực tuyển và gửi báo cáo theo lịch: số lượng CBQL, GV tham gia coi thi, làm phách, chấm thi, kiểm tra công tác tổ chức coi thi có đủ các điều kiện: không có con, em ruột, em vợ hoặc em chồng, người được giám hộ hoặc đỡ đầu dự Kỳ thi trong phạm vi toàn tỉnh, không trong thời gian thi hành kỷ luật (**Mẫu 03**).

3. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về đội ngũ, cơ sở vật chất để thực hiện nghiêm túc, đúng Quy chế tuyển sinh và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT về công tác hồ sơ, công tác coi thi, công tác xét tuyển trong Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2026-2027.

4. Tiếp nhận các khiếu nại; giải quyết khiếu nại theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.

5. Chuẩn bị kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác tuyển sinh.

6. Đề nghị khen thưởng cá nhân, tổ chức có thành tích trong công tác tuyển sinh; đề nghị xử lý cá nhân, tổ chức vi phạm quy định của Quy chế tuyển sinh.

7. Lưu trữ hồ sơ tuyển sinh theo quy định của pháp luật.

Sở GDĐT yêu cầu các đơn vị, nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện. Các nội dung phản ánh, vướng mắc cần phải giải quyết được báo cáo về Sở GDĐT qua email phòng Giáo dục Trung học (phonggdtrh@phutho.edu.vn), email phòng Giáo dục Thường xuyên (phonggdtx@phutho.edu.vn) hoặc số điện thoại trực thi để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (p/h);
- UBND các xã/phường (p/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các trường THPT, PT DTNT;
- Các trung tâm GDTX, GDNN-GDTX, KTTH-HN;
- Các trường THCS;
- Website ngành;
- Lưu: VT, GDTxH. (NDT 07b).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Phú Sơn